

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

Số: 49/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Hóa, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 và điểm a khoản 2 Điều 217, khoản 3 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 35/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (gọi tắt là VIB)

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) & 2 Tòa nhà S, 111 A Pasteur, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Nh, Cán bộ Ngân hàng TMCP Q

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà C, số 4 T, quận Đ, TP Hà Nội.

(Theo văn bản ủy quyền số 037995.24 ngày 06/3/2024)

Bị đơn: Anh Vũ Văn T2, sinh năm 1984

Chị Trương Thị T3, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Thôn G, xã Ch, huyện Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Q (viết tắt là VIB) là bà Lê Thị Nh và bị đơn là anh Vũ Văn T2 và chị Trương Thị T3 thống nhất thoả thuận:

- Về nợ:

Theo hợp đồng tín dụng số dụng 7964777.19 và khế ước nhận nợ số 7964777(1).19 cùng ngày 23/10/2019, anh VVấn T2 và chị Trương Thị T3 đã vay Ngân hàng VIB số tiền vay 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng), mục đích vay: vay bù đắp vốn tự có xây nhà, thời hạn vay 120 tháng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên bao gồm:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 623, tờ bản đồ số 46 (190590-2-d), bản đồ địa chính xã Ch lập năm 2014 (lô số 7-MBQH số 68/MBQH-UBND ngày 31/7/2015 được UBND huyện phê duyệt), diện tích 144,3m², địa chỉ: Thôn 10, xã Ch, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 119010, số vào sổ cấp GCN CH 02214 do UBND huyện Hoằng Hóa cấp ngày 15/8/2017, chủ sử dụng ông Vũ Văn T2 và bà Trương Thị T3.

Tài sản này được bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 6483492.19 ngày 21/10/2019, công chứng 6666, quyền số: 01/2019.TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Thuận Thiên, địa chỉ: số 38 Cao Sơn, phường An Hoạch, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; đã được đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Hoằng Hóa.

Trong quá trình vay vốn, anh VVấn T2 và chị Trương Thị T3 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho Ngân hàng VIB.

Nay Ngân hàng VIB và anh VVấn T2 và chị Trương Thị T3 thống nhất số tiền nợ tạm tính đến ngày 17/7/2024 là: Nợ gốc: 442.166.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi hai triệu, một trăm sáu mươi sáu nghìn đồng); Lãi trong hạn: 21.650.364 đồng (Hai mươi một triệu, sáu trăm năm mươi nghìn, ba trăm sáu mươi tư đồng); Lãi quá hạn: 1.396.473 đồng (Một triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm bảy mươi ba đồng). Tổng cộng là 465.212.837 đồng (Bốn trăm sáu mươi lăm triệu, hai trăm mười hai nghìn, tám trăm ba mươi bảy đồng).

- Thời gian và phương thức trả nợ:

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Quốc tế (VIB) là bà Lê Thị Nh và bị đơn là anh VVấn T2 và chị Trương Thị T3 thỏa thuận thống nhất thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Anh VVấn T2 và chị Trương Thị T3 có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền còn nợ trên (cụ thể tính đến ngày 17/7/2024) là 465.212.837 đồng (Bốn trăm sáu mươi lăm triệu, hai trăm mười hai nghìn, tám trăm ba mươi bảy đồng) chia làm 03 lần:

Lần 1: Chậm nhất là vào ngày 30/7/2024, anh T2 và chị T3 phải trả cho Ngân hàng VIB số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trừ số tiền này vào tiền nợ gốc.

Lần 2: Chậm nhất là vào ngày 30/8/2024, anh T2 và chị T3 phải trả cho Ngân hàng VIB số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trừ số tiền này vào tiền nợ gốc.

Lần 3: Chậm nhất là vào ngày 30/9/2024, anh T2 và chị T3 phải trả cho Ngân hàng VIB số tiền nợ còn lại là: nợ gốc: 242.166.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 21.650.364 đồng; nợ lãi quá hạn: 1.396.437 đồng. Đồng thời anh T2 và chị T3 phải trả toàn bộ số lãi suất theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 18/7/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc trên số tiền nợ gốc còn nợ.

Nếu anh T2 và chị T3 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thời gian và phương thức như trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan chức năng xử lý tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 623, tờ bản đồ số 46 (190590-2-d), bản đồ địa chính xã Ch lập năm 2014 (lô số 7-MBQH số 68/MBQH-UBND ngày 31/7/2015 được UBND huyện phê duyệt), diện tích 144,3m², địa chỉ: Thôn 10, xã Ch, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 119010, số vào sổ cấp GCN CH 02214 do UBND huyện Hoằng Hóa cấp ngày 15/8/2017, chủ sử dụng ông VVăn T2 và bà Trương Thị T3.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì **anh T2 và chị T3** vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng VIB.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thống nhất thỏa thuận (18/7/2024), khách hàng vay còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Căn cứ Điều 24; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh VVăn T2 và chị Trương Thị T3 tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm

có giá ngạch là $50\% * [20.000.000 \text{ đ} + [4\% * (465.212.837 - 400.000.000\text{đ})]] = 11.304.257 \text{ đồng}$ (Mười một triệu, ba trăm linh bốn đồng, hai trăm mười bảy đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại cho Ngân hàng VIB toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.785.000đ (Mười hai triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003839 ngày 14/5/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Hoằng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h. Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú